

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 207 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2023
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 08/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch được giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai cho các phòng, ban, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện, hoàn thành Kế hoạch công tác năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT (NN-209/02).

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Minh

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

(Kèm theo Quyết định số: 207 /QĐ-UBND
ngày 20 /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. Mục đích:

Xác định chương trình kế hoạch công tác năm 2023, nhằm xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm của Sở Nông nghiệp và PTNT, các nhiệm vụ do Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao làm cơ sở triển khai và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ và xét khen thưởng cuối năm cho Sở Nông nghiệp và PTNT và các đơn vị trực thuộc Sở.

II. Yêu cầu:

- Sở Nông nghiệp và PTNT hoàn thành nhiệm vụ theo đúng thời gian quy định, đúng theo nhiệm vụ kế hoạch được giao.

- Trong quá trình thực hiện báo cáo các nhiệm vụ đã hoàn thành, các nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện. Nguyên nhân chưa thực hiện, tồn tại cần giải quyết.

III. Chương trình công tác cần triển khai thực hiện trong năm 2023:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Dự kiến tên sản phẩm	Cơ quan có thẩm quyền giải quyết
1	Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch 260/KH-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã có rừng; các đơn vị chủ rừng; các Hạt Kiểm lâm	Cả năm	Báo cáo	UBND tỉnh

	13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng					
2	Thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt tại Quyết định số 424/QĐ-SNN-TTr ngày 09/12/2022	Sở Nông nghiệp và PTNT (Thanh tra Sở)	Các Sở, Ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan	Cả năm	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
3	Thực hiện Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh về việc phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Cả năm	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Xây dựng phương án quản lý rừng bền vững tại Ban QLRPH Đắk Mai đến năm 2030	Ban QLRPH Đắk Mai	Các đơn vị có liên quan	Cả năm	Phương án	UBND tỉnh
5	Tổng kết Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững cấp tỉnh năm 2022 và đề ra phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã có rừng; các đơn vị chủ rừng; các Hạt Kiểm lâm	Tháng 01/2023	Báo cáo	UBND tỉnh
6	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện ngành NN&PTNT năm 2022 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ngành Nông nghiệp và PTNT	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm DVNN các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 01/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT

7	Kế hoạch tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, quản lý lâm sản; phòng cháy, chữa cháy rừng trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; các đơn vị chủ rừng; các Hạt Kiểm lâm	01/2023	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và PTNT
8	Kế hoạch công tác năm của Ban Chỉ đạo 2023 (Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025)	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã có rừng; các đơn vị chủ rừng; các Hạt Kiểm lâm	01/2023	Kế hoạch	Trưởng Ban Chỉ đạo CTMT PTLN bền vững tỉnh
9	Kế hoạch diễn tập chữa cháy rừng năm 2023, cấp tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã có rừng; các đơn vị chủ rừng; Đội, các Hạt Kiểm lâm	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Kế hoạch Phương án, Kịch bản	UBND tỉnh
10	Kế hoạch công tác năm 2023 của Đội cơ động liên ngành bảo vệ rừng tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Sở, ngành; UBND các huyện, thị xã có rừng; các đơn vị chủ rừng; Đội, các Hạt Kiểm lâm	Tháng 01/2023	Kế hoạch, Công văn phê duyệt	Ban Chỉ đạo CTMTP TLNBV tỉnh
11	Kế hoạch kiểm tra, xử lý kỷ luật trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Kiểm lâm)	Các Hạt Kiểm lâm, Đội KLCĐ & PCCCR	Tháng 01/2023	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và PTNT
12	Tiếp tục xây dựng Đề án Tái cơ cấu toàn diện phát triển ngành Nông nghiệp tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Tháng 02/2023	Đề án	UBND tỉnh Bình Phước

			UBND các huyện, thị xã, thành phố			
13	Kế hoạch trồng cây xanh năm 2023	Chi cục Kiểm lâm	Các Sở, ngành và các Công ty Cao su	Tháng 3/2023	Kế hoạch	UBND tỉnh
14	Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh)	Văn phòng UBND tỉnh; các Sở, ngành; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Công ty TNHH MTV Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước; các Công ty Thủy điện trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 3/2023	Báo cáo	UBND tỉnh Bình Phước
15	Xây dựng Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số - 19/NQ/TW về nông nghiệp nông dân nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Sở)	UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm DVNN các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2023	Chương trình hành động	Tỉnh ủy
16	Báo cáo kết quả 01 năm triển khai thực hiện Chương trình số 17- CTr/TU của Tỉnh ủy (Theo CTLV số 30-CTr/TU)	Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Sở)	Ban Chỉ nhiệm 612, các đơn vị có liên quan	Tháng 3/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT

17	Tiếp tục Xây dựng Đề án quản lý, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế rừng gắn với phát triển du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 02/2023	Đề án	UBND tỉnh Bình Phước
18	Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 15/4/2020 về phát triển Ngành điều Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 (Theo Chương trình làm việc số 30-CTr/TU)	Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Sở)	UBND các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị có liên quan	Tháng 4/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
19	Đánh giá tình hình kết quả thực hiện các chỉ tiêu ngành 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Cục Thống kê và UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 6/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
20	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) 5 năm giai đoạn 2021-2025, trong đó, có Kế hoạch năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Sở)	UBND các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm DVNN các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan	Tháng 6/2023	Kế hoạch	UBND tỉnh

21	Tiếp tục Xây dựng Nghị quyết Quy định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành	Quý II	Nghị quyết	Hội đồng nhân dân tỉnh
22	Báo cáo kết quả xây dựng NTM (Theo Chương trình làm việc số 30-CTr/TU)	Văn phòng Điều phối CT MTQG XD NTM tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Tháng 8/2023	Báo cáo	UBND tỉnh
23	Ước tình hình thực hiện kế hoạch 2023 và xây dựng kế hoạch ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2024.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Cục Thống kê; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 9/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
24	Đánh giá kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới	Văn phòng Điều phối CT MTQG XD NTM tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ban, ngành	Tháng 12/2023	Báo cáo	UBND tỉnh
25	Thực hiện tổng kết đánh giá kết quả thực hiện của ngành năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ KH năm 2024	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2023	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và PTNT
26	Đánh giá thực hiện chương trình 1.000 km đường bê tông xi măng	Văn phòng Điều phối CT MTQG XD NTM tỉnh	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2023	Báo cáo	VP Điều phối CTMTQG XD NTM

IV. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và PTNT có trách nhiệm:

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch này và căn cứ vào tình hình thực tế chủ động ban hành chương trình, kế hoạch chi tiết công tác năm (chi tiết theo từng quý, tháng) cho đơn vị trực thuộc làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm của ngành.

b) Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về kết quả thực hiện, nhiệm vụ, chương trình công tác năm của ngành. Đối với những công việc hoàn thành không đúng tiến độ, thời gian quy định hoặc không hoàn thành mà phải kéo dài sang các năm tiếp theo thì phải có báo cáo giải trình cụ thể, trong đó, phải đánh giá được nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan của việc chậm hoàn thành hoặc không hoàn thành, phương hướng khắc phục, hoàn thiện hoàn thành trong thời gian tới.

c) Chủ động báo cáo, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung chương trình, kế hoạch công tác năm khi có phát sinh nhiệm vụ mới hoặc thực hiện theo chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Chủ tịch UBND tỉnh chỉ xem xét, điều chỉnh Kế hoạch một lần duy nhất trong năm. Thời gian điều chỉnh, bổ sung phải thực hiện trước ngày 10/11/2023.

d) Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh **trước ngày 30/11/2023**.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

Chỉ đạo Ban Thi đua khen thưởng tỉnh theo dõi, rà soát các nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT để làm cơ sở cấp thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng hoặc không thực hiện việc khen thưởng theo quy định (*không hoàn thành 1/3 nhiệm vụ được giao theo quy định*).

Trên đây là kế hoạch công tác năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT. Yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT nghiêm túc thực hiện nội dung kế hoạch này./.

